

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc thành lập thị trấn nông trường Lam-sơn trực thuộc huyện Ngọc-lặc, tỉnh Thanh-hóa.

Điều 2. — Ủy ban hành chính tỉnh Thanh-hóa, các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ chính quyền địa phương Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 8 năm 1967

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thứ trưởng

TÔ QUANG ĐẦU

BỘ NÔNG NGHIỆP

CHỈ THI số 8-NN/CT ngày 21-8-1967 về việc đày mạnh công tác chăn nuôi gia súc trong vụ đông-xuân 1967 — 1968.

Vụ đông-xuân hàng năm, thường là vụ trâu bò hay bị chết vì đói rét, lợn gà hay bị dịch bệnh giết hại ; nhiều nơi lợi dụng tình hình thời tiết và dịch bệnh để lạm sát gia súc. Tình hình đó làm cho đàn gia súc ngày càng bị giảm sút nghiêm trọng.

Để chủ động phòng ngừa tình trạng trên nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Đảng và Chính phủ về chăn nuôi gia súc năm 1967, gây cơ sở vững chắc cho việc phát triển nhanh, mạnh đàn gia súc trong các năm tới, Bộ yêu cầu các Ủy ban hành chính-khu, tỉnh, thành, các khu, ty nông nghiệp thực hiện gấp mấy công tác lớn sau đây :

1. Sau khi hoàn thành cấy lúa mùa, các địa phương cần tổ chức ngay một đợt học tập và tuyên truyền phổ biến sâu rộng từ tinh xuống hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nghị quyết số 62-CP về phát triển chăn nuôi gia súc của Chính phủ ban hành ngày 17-5-1967 (đã đăng báo Nhân dân số 4797 ngày 29-5-1967) để làm cho các cấp, các ngành, mọi cán bộ, nhân dân và xã viên hợp tác xã sản xuất nông nghiệp quán triệt sâu sắc nhiệm vụ, vai trò, vị trí của chăn nuôi gia súc, thấy rõ sự quan tâm của Đảng và Chính phủ, để yên tâm phấn khởi phát triển chăn nuôi làm cho chăn nuôi mau chóng tiến lên cân đối với trồng trọt.

2. Trên cơ sở học tập, nghiên cứu thực hiện nghị quyết số 62-CP nói trên, tinh cần có kế hoạch tờ chức lãnh đạo chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan liên hệ kiềm diêm công tác lãnh đạo chỉ đạo chăn nuôi ở địa phương (về mặt chấp hành các chủ trương, chính sách chăn nuôi, về tờ chức đội ngũ và phân công cán bộ chuyên trách công tác chăn nuôi từ tinh đến xã, hợp tác xã...) để có kế hoạch phát huy ưu diêm, khắc phục khuyết diêm, cần có biện pháp chỉ đạo thực hiện từng mặt công tác chăn nuôi thú y, nhằm giải quyết mấy yêu cầu lớn trước mắt là :

— Làm thế nào để trâu bò không bị chết vì đói rét trong đông-xuân tới, gia súc không bị lạm sát.

— Đảm bảo có đủ lợn con nhằm thỏa mãn yêu cầu phát triển chăn nuôi lợn.

— Chăn đúng và dập tắt nhanh gọn các dịch gia súc hiện đang còn lai nhai ở một số nơi bảo vệ phòng chống dịch tốt trong đông-xuân tới.

Cụ thể từng mặt công tác là :

A. Về công tác chăn nuôi.

Phải lấy việc giải quyết thức ăn cho gia súc làm trọng tâm.

Kiểm tra dôn đốc việc đẽ 5% đất cho chăn nuôi tập thể, hướng dẫn sử dụng hợp lý, thâm canh cao độ để sản xuất được nhiều thức ăn gia súc chất lượng tốt.

Đày mạnh tròng cỏ, cắt cỏ phơi khô dự trữ cho trâu bò vụ đông-xuân tới. Tận thu các phu phẩm công, nông nghiệp, tăng cường chế biến. Sử dụng tốt các công cụ cải tiến và nứa cơ khí đã được trang bị. Nơi nào chưa có các loại công cụ đó thì cần có kế hoạch trang bị kịp thời để giảm bớt sứ lao động, tăng năng suất chăn nuôi.

Phát động phong trào chăm vỗ trâu bò sau vụ cày mùa, tổ chức các đợt thi đua nuôi trâu bò béo sạch, đồng thời giáo dục tư tưởng, chuẩn bị kế hoạch sửa sang chuồng trại, dự trữ đầy đủ thức ăn để phòng chống đói rét cho gia súc. Kiên quyết không để trâu, bò, bê, nghé chết rét như các năm trước để có đủ trâu bò cày bừa vụ chiêm 1967 — 1968.

Ngoài ra, thường xuyên kiểm tra kế hoạch phòng chống bão lụt cho gia súc (nhất là ở những vùng trọng diêm, sung yếu).

B. Về công tác thú y.

Phải lấy công tác phòng bệnh làm chủ yếu. Kiên quyết không để dịch bệnh gia súc phát sinh và lây lan gây thiệt hại lớn như đông-xuân 1966 — 1967.

Trong tháng 8 năm 1967 các tinh đều phải hoàn thành kế hoạch chuẩn bị thuốc men, phương

tiện đề có thể tiêm phòng xong cho gia súc trong tháng 9 năm 1967 đạt tỷ lệ cao. Sang tháng 10 năm 1967 tiếp tục bố trí tiêm vét.

Tập trung lực lượng xây dựng tốt các trạm thú y tinh, huyện. Đảm bảo 100% xã có màng lưới thú y, có đủ tủ và túi thuốc thú y.

Nơi hiện đang có dịch gia súc lai nhai phải nêu cao quyết tâm dùng mọi biện pháp, tập trung mọi khả năng dập tắt dịch mau chóng.

Có kế hoạch kiểm tra và quản lý tất cả các ổ dịch cũ, phát hiện kịp thời các ổ dịch mới. Nếu có dịch, tập trung lực lượng bao vây, dập tắt mau chóng trong vòng 15 ngày. Kiểm tra tốt công tác vận chuyển, sát sinh, phòng, chống lạm sát. Kiểm tra sát sao việc tiêm phòng đạt tỷ lệ cao hạn chế lãng phí thuốc men.

Đề cao cảnh giác, theo dõi, phát hiện, báo cáo kịp thời và có kế hoạch khẩn trương đối phó với mọi hiện tượng dịch âm mưu dùng chiến tranh côn, vi trùng phá hoại đàn gia súc.

C. Về công tác giống gia súc.

Phải lấy việc đảm bảo cung cấp đủ giống và giống tốt làm trọng tâm để phát triển chăn nuôi cá về số lượng và chất lượng.

Cần phải nhanh chóng phục hồi, phát triển đàn gia súc cái và đực giống (kè cả lợn và trâu, bò). Đầu mạnh chăn nuôi lợn nái trong các trại trung tâm của hợp tác xã. Ở vùng lợn nái phải có kế hoạch chú ý giúp đỡ các gia đình xã viên duy trì và phát triển lợn nái được tốt.

Có kế hoạch duy trì, bảo vệ tốt đàn nái cơ bản. Đặc biệt chú trọng đàn nái đã được bình tuyển. Chuẩn bị chu đáo kế hoạch và biện pháp mở rộng diện bình tuyển lợn. Lãnh đạo tốt việc điều hòa phân phối lợn con giống (cả đực và cái) từ nơi thừa đến nơi thiếu (cần có kế hoạch giúp đỡ và hướng dẫn thải loại từng bước lợn nái xấu khi đàn lợn hậu bị chưa đi vào sản xuất để đảm bảo có đủ lợn con phát triển chăn nuôi ở địa phương).

Hướng dẫn và giúp đỡ các hợp tác xã, các gia đình xã viên đầu mạnh chăn nuôi trâu, bò sinh sản ở những nơi có điều kiện.

Kịp thời lấy đực cho trâu bò cái và lợn nái trong vụ thu và vụ đông-xuân tới, đảm bảo mọi gia súc cái đều có chửa, gia súc con đẻ ra nuôi được với tỷ lệ cao.

Trên đây Bộ chỉ nêu những nét chính về các công tác chăn nuôi cần được đầu mạnh thực hiện trong vụ đông-xuân tới. Vụ chăn nuôi, Cục thú y, Cục giống gia súc cần có kế hoạch biện pháp hướng dẫn các địa phương thực hiện từng mặt công tác phù hợp với từng vùng. Mặt khác cần bố trí cán bộ xuống các địa phương kiểm tra giúp đỡ việc thực hiện.

Bộ yêu cầu các Ủy ban hành chính khu, tinh, thành, các khu, ty nông nghiệp phân công cán bộ chuyên trách công tác trên, báo cáo kế hoạch thực hiện chỉ thị này, báo cáo kịp thời kết quả và kinh nghiệm từng bước công tác đề Bộ tập hợp phò biến chi đạo phong trào chung.

Hà-nội, ngày 21 tháng 8 năm 1967

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp

Thú trưởng

LÊ TRUNG ĐÌNH

NHA KHÍ TƯỢNG

THÔNG TƯ số 01-VLĐC ngày 19-8-1967

giải thích và hướng dẫn thi hành
quyết định số 121-CP ngày 8-8-1967
của Hội đồng Chính phủ về việc
tính lịch và quản lý lịch của Nhà
nước.

Ngày 8-8-1967 Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định về việc tính lịch và quản lý lịch của Nhà nước. Đề thấu triệt ý nghĩa và thống nhất việc thi hành, Nha Khí tượng giải thích một số điểm sau đây :

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA VIỆC BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Dòng hồ và cuốn lịch là những phương tiện cần thiết cho hoạt động của xã hội. Việc định giờ chính thức và lịch chính thức là quyền hạn của Nhà nước. Ngày nay, với sự phát triển của các giao dịch quốc tế và của khoa học kỹ thuật, các nước đã đi đến áp dụng một phương pháp xác định thời gian thống nhất như sau :

1. Dùng hệ thống múi giờ quốc tế để tính giờ trong một ngày ;
2. Dùng dương lịch để tính ngày, tháng, năm trong từng năm và trong những khoảng thời gian dài.

Nhà nước ta, từ Cách mạng tháng Tám đến nay, đã định giờ chính thức cho cả nước và vẫn dùng dương lịch như là lịch chính thức. Nhưng có một số vấn đề tồn tại chưa được giải quyết một cách dứt khoát về mặt pháp lý theo đúng quan điểm khoa học :

1. Chưa có văn bản chính thức của Nhà nước xác nhận giờ chính thức của nước ta theo hệ thống múi giờ quốc tế ;